

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Văn

Bà Phan Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND thành phố Đồng Hới

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2021/QĐXXST-HS ngày 02/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGÔ BẢO T; sinh ngày: 06/8/1995, tại Quảng Bình; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; hiện đang bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy X; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không xác định; con bà: Ngô Thị B, sinh năm: 1968, hiện lao động tự do và trú tại: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; T là con một trong gia đình; con: Có 01 người, sinh năm 2017 cùng chị Trần Thị Lệ H (không có đăng ký kết hôn); trú tại: Tổ dân phố 15, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 28/11/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 07/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt tại Bản án số 100/2012/HSST ngày 28/11/2012 buộc chấp hành hình phạt chung là 18 tháng tù. Ngày 10/9/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm y án sơ thẩm. Ngày 24/5/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/11/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ra quyết định tổng hợp hình phạt của các bản án số 91/2013/HSPT ngày 10/9/2013 và bản án số 40/2013/HSST ngày 24/5/2013 là 27 tháng tù, chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn - Tổng cục VIII, ra trại ngày 28/02/2015. Các bản án trên Ngô Bảo T khi phạm tội dưới 18 tuổi. Ngày 03/5/2016 bị Công an phường N xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 10/12/2018, bị Công an phường N xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi Sử dụng các loại pháo mà không được phép. Ngày 20/5/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy X. Đã thi hành các khoản án phí, tiền phạt trong các bản án, quyết định nói trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và quyết định Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 10/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Trương Anh H, sinh ngày: 14/6/1996; địa chỉ: thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trương Thị Hoa H, sinh ngày: 14/10/1992; địa chỉ: thôn T, xã T, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lương Minh N, sinh ngày: 15/02/1996; Nơi ĐKNKTT: xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; địa chỉ tạm trú: Tổ dân phố 4, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Lê Sỹ H, sinh ngày: 10/10/1982; địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/02/2021, anh Trương Anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 73B1-XXX.XX (xe của chị ruột H là Trương Thị Hoa H) đến phòng trọ của Ngô Bảo T ở tổ dân phố 15, phường N chơi. T nói với H mượn xe đi mua nước uống. T điều khiển xe mô tô trên ra khu vực trước Ga Đ để mua nước thì thấy quán đóng cửa. Sau đó T nảy sinh ý định cầm cổ xe mô tô trên để lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Khoảng 23 giờ 55 phút cùng ngày, T gặp anh Lương Minh N tại đường vào Ga Đ, để lại xe mô tô trên cho anh N làm tin mượn 4.000.000 đồng, rồi đi đến trước Trường Trung học phổ thông P, phường N nhờ một nam thanh niên không rõ lai lịch mua ma túy hết 700.000 đồng về cùng anh H sử dụng, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân. Ngày 18/02/2021, Ngô Bảo T bán xe mô tô BKS 73B1-XXX.XX cho anh N lấy thêm 5.000.000 đồng, số tiền này T tiêu xài hết. Thấy T không trả xe, H hỏi lấy xe mô tô T nói dối “cho thằng em mượn”. Đến ngày 01/3/2021, T nói với H đã cầm cổ và bán xe mô tô

trên. Anh Lương Minh N bán xe mô tô trên cho anh Lê Sỹ H với giá 15.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 25/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 73B1-XXX.XX, số máy: 0199195, số khung: 114015 trị giá 10.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Trương Thị Hoa H.

Trách nhiệm dân sự: Anh Lương Minh N yêu cầu Ngô Bảo T bồi thường số tiền 9.000.000 đồng. Anh Lương Minh N đã bồi thường cho anh Lê Sỹ H số tiền 6.500.000 đồng. Anh Lê Sỹ H yêu cầu anh Lương Minh Ngọc bồi thường số tiền còn thiếu là 9.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, gia đình bị cáo T xuất trình giấy nhận tiền của anh Lương Minh N, theo đó anh N đã nhận của bà Ngô Thị B (mẹ bị cáo T) số tiền 4.000.000 đồng và vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên anh N không yêu cầu T phải bồi thường gì thêm về phần dân sự nữa. Anh Lê Sỹ H cũng trình bày là anh Lương Minh N đã chuyển vào tài khoản của vợ anh Hùng số tiền 4.000.000 đồng, nay anh yêu cầu anh Lương Minh N bồi thường số tiền còn thiếu là 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 72/CT- VKS ĐH - KT ngày 18 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Ngô Bảo T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015: xử phạt Ngô Bảo T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc anh Lương Minh N phải bồi thường cho anh Lê Sỹ H số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Bảo T đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo đã thấy được tội lỗi của mình và rất ân hận, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và những

người tham gia tổ tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và tang vật thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/02/2021, Ngô Bảo T mượn của anh Trương Anh H xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu đỏ, BKS 73B1-XXX.XX (xe của chị ruột H là Trương Thị Hoa H). T nói với anh H mượn xe đi mua nước uống. Sau khi mượn được xe đi mua nước nhưng quán đóng cửa và T đã nảy sinh mang xe cầm cố cho anh Lương Minh N để lấy 4.000.000 đồng mua ma túy về sử dụng. Ngày 18/02/2021, Ngô Bảo T bán xe mô tô BKS 73B1-15829 cho anh Lương Minh N và lấy thêm 5.000.000 đồng, số tiền này T tiêu xài hết. Thấy T không trả xe, H hỏi lấy xe mô tô Trung nói dối “cho thằng em mượn”. Đến ngày 01/3/2021, T nói với H đã cầm cố và bán xe mô tô trên. Anh Lương Minh N bán xe mô tô trên cho anh Lê Sỹ H với giá 15.500.000 đồng.

Trị giá tài sản chiếm đoạt được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự định giá là 10.000.000 đồng.

Hành vi của Ngô Bảo T đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố Ngô Bảo T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hậu quả và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ sức khỏe và văn hóa để nhận thức pháp luật, đã nhiều lần bị xử phạt tù nhưng không chịu tu dưỡng; lười biếng lao động, ăn chơi sa đọa dẫn đến nghiện ma túy, tham lam háms lợi cá nhân nên khi nhận được tài sản của người khác cho mượn đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu ích kỷ của bản thân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội: Đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong dư luận nhân dân; làm mất ổn định an ninh trật tự của xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh bằng pháp luật hình sự và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi nghị án HĐXX cũng xem xét: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Ngô Bảo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Liên quan đến vụ án, quá trình điều tra Ngô Bảo T khai nhận mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã tiến hành xác

minh đối tượng Ngô Bảo T mua ma túy nhưng không xác định được nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Lương Minh N, anh Lê Sỹ H là những người đã mua lại xe mô tô do T chiếm đoạt của người khác mà có nhưng không biết nên không bị xử lý.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, anh Trương Anh H, chị Trương Thị Hoa H không có yêu cầu gì thêm;

Anh Lương Minh N đã nhận lại số tiền 4.000.000 đồng từ mẹ của Ngô Bảo T và không yêu cầu T phải trả lại tiền còn thiếu nên không xét. Anh Lương Minh N đã bồi thường cho anh Lê Sỹ H số tiền 10.500.000 đồng; anh Lê Sỹ H yêu cầu anh Lương Minh N bồi thường số tiền còn thiếu là 5.000.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự để xử buộc anh Lương Minh N phải bồi thường cho anh Lê Sỹ H số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trong quá trình điều tra theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Bảo T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017;

Xử phạt: Ngô Bảo T 12 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; xử buộc: Anh Lương Minh N phải bồi thường cho anh Lê Sỹ H số tiền 5.000.000 đồng.

Sau khi án có hiệu lực, kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền còn chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS tương ứng với thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14; buộc Ngô Bảo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; buộc anh Lương Minh N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình
- VKSND tỉnh Quảng Bình.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Hồng Sơn